

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Phương Hồng C, sinh năm 1990; HKTT: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1970; HKTT: Ấp 2B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bình Phước; Trú tại: 1/183 khu phố H, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng C và ông Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng C và ông Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đỗ Anh K, sinh ngày 06/6/2010 cho bà C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ông T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng, được thực hiện từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi con trưởng thành.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, vì quyền lợi của con, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng C tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng áp phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018376 ngày 11/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- UBND xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh
(GCN kết hôn số 63, quyền số 01/2010
ngày 07/7/2010);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

Huỳnh Ngọc Kiệt